

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 28 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Hồng;
2. Ông Nguyễn Văn Đảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Duy Th, sinh năm 1992 tại tỉnh B; nơi thường trú: Tổ 2, ấp A, xã A1, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy T1, sinh năm 1962 và bà Trần Thị T2, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/9/2020.

2. Đinh Văn C, sinh năm 1993 tại tỉnh H; nơi thường trú: Xóm 5, xã P, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công Th (đã chết) và bà Thái Thị L, sinh năm 1959; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị A sinh năm 1996 và 02 người con sinh năm 2017 và 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/9/2020.

3. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1981 tại tỉnh P; nơi thường trú: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu B (đã chết) và bà Hà Thị M (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T3, sinh năm 1981 và 01 người con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/9/2020.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.2. Bị hại: Công ty TNHH V; địa chỉ: Số 7, đường số 6, khu công nghiệp S, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của công ty: Ông Tana, sinh năm 1982; trú tại: Khu dân cư M, Quận 2, Thành phố H (theo giấy ủy quyền ngày 01/7/2018). Vắng mặt

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH vận tải TNH; địa chỉ: Thửa đất số 617, tờ bản đồ số 28-2, khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Bàn Hữu D, sinh năm 1985; trú tại: Tổ 2, ấp Đ, xã P, huyện P1, tỉnh G. Vắng mặt

- Ông Đặng Ngọc T2, sinh năm 1975; trú tại: 735 ấp N, xã H, huyện B, tỉnh Đ. Vắng mặt

- Bà Lê Thị Diệu Tr, sinh năm 1984; vắng mặt

- Ông Nguyễn Thành T3, sinh năm 1981; vắng mặt

Cùng trú tại: 231/54 Độc Lập, phường Q, quận P, Thành phố H.

- Bà Lê Thị H1, sinh năm 1979; vắng mặt

- Ông Lê Anh Th1 sinh năm 1974; vắng mặt

Trú tại: 12/14 khu phố P1, phường B1, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn C là tài xế, Lê Duy Th là phụ xe tải nhãn hiệu THACO biển số 51D-353.01 của Công ty TNHH dịch vụ vận tải TNH (viết tắt là Công ty TNH) được giao nhiệm vụ chuyên chở hàng cho Công ty TNHH A.

Trong quá trình vận chuyển hàng, Thanh biết được Công ty A có sơ hở trong quản lý tài sản nên nảy sinh ý định lấy trộm. Th bàn bạc với C và Nguyễn Hữu T là nhân viên bảo vệ của Công ty A để lấy trộm tài sản thì C và T đồng ý. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/9/2020, Thanh và C điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu THACO biển số 51D-353.01 đến Công ty A. Đến nơi, T mở cổng Công ty cho Th điều khiển xe ô tô tải vào bên trong để đậu, chờ đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Th và C đi vào bên trong kho chứa hàng lén lút vận chuyển 791kg thùng bia giấy loại 03 lớp dùng để sản xuất hộp Adidas và 1.239kg thùng bia giấy loại 03 lớp dùng để sản xuất thùng bia Tiger lên xe ô tô tải. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 07/9/2020, T mở cổng để C điều khiển xe cùng với Th đi ra bên ngoài. Sau khi lấy trộm được tài sản, C và Th đem đến bán cho cơ sở thu mua phế liệu tại địa chỉ 12/14 Lê Hồng Phong, khu phố Tân Phú, phường B, thành phố D, Bình Dương do ông Lê Anh Th1 và bà Lê Thị H1 làm chủ và bán được với số tiền là 19.000.000 đồng. Số tiền bán được C và T chia nhau mỗi người được 7.000.000 đồng, Thanh được 5.000.000 đồng. Ngày 07/9/2020, Công ty A phát hiện bị mất tài sản, qua kiểm tra camera an ninh phát hiện chiếc xe ô tô tải biển số 51D-353.01 ra vào trong công ty nên đã trình báo sự việc đến Công an đồn V. Tại cơ quan công an Th, C và T đã thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của Công ty A. Ngày 08/9/2020 Th, C và T bị bắt tạm giữ, tạm giam cho đến nay.

Vật chứng thu giữ gồm: 791kg thùng bia giấy loại 03 lớp dùng để sản xuất hộp Adidas và 1.239kg thùng bia giấy loại 03 lớp dùng để sản xuất thùng bia Tiger; số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của C, số tiền 6.285.000 đồng thu giữ của T và 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO biển số 51D-353.01.

Tại Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 15/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Tài sản bị chiếm đoạt gồm: 791kg bìa giấy Carton nguyên liệu sản xuất hộp đựng giày Adidas có trị giá 20.587.592 đồng và 1.239kg bìa giấy Carton nguyên liệu sản xuất thùng giấy Anchor Promotion có trị giá 19.723.921 đồng. Tổng trị giá là 40.311.513 đồng.

Cáo trạng số: 200/CT-VKS-TA ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Lê Duy Th, Đinh Văn C và Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Bị cáo Lê Duy Th từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù đến 02 (hai) năm tù;
- Bị cáo Đinh Văn C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù;
- Bị cáo Nguyễn Hữu T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù;

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính thu giữ của bị cáo T và bị cáo C là 13.285.000 đồng; tiếp tục giao Công an thành phố Thuận An quản lý 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, biển số 51D-353.01 để xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Duy Th, Đinh Văn C, Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/9/2020 đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 07/9/2020, Lê Duy Th, Đinh Văn C, Nguyễn Hữu T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 791kg thùng bìa giấy loại 03 lớp dùng để sản xuất hộp Adidas và 1.239kg thùng bìa giấy loại 03 lớp dùng để sản xuất thùng bìa Tiger của Công ty TNHH sản xuất bao bì A tổng trị giá 40.311.513 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của

công ty là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đủ để giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Lê Duy Th là người chủ mưu, bị cáo đã chủ động gợi ý, rủ rê đồng bọn phạm tội, đồng thời là người thực hành tích cực; các bị cáo Đinh Văn C và Nguyễn Hữu T là đồng phạm với vai trò là người giúp sức, hỗ trợ đồng phạm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó khi quyết định hình phạt cần cân nhắc cho phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại nên áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo C và bị cáo T đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo

[7] Hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tài sản chiếm đoạt gồm 791kg thùng bia giấy loại 03 lớp dùng để sản xuất hộp Adidas và 1.239kg thùng bia giấy loại 03 lớp dùng để sản xuất thùng bia Tiger, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại tài sản cho Công ty TNHH sản xuất bao bì A là đúng quy định, ngoài ra Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo C, số tiền 6.285.000 đồng thu giữ của bị cáo T, đây là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO biển số 51D-353.01 do bị cáo Thanh và bị cáo C sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe này do bà Lê Thị Diệu Tr đứng tên chủ sở hữu, ngày 18/3/2020 bà Tr ủy quyền cho ông Đặng Ngọc T1, ngày 15/5/2020 ông Tú tiếp tục lập hợp đồng ủy quyền cho ông Bàn Hữu N là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải TNh. Hiện Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh Lê Thị Diệu Tr tại nơi cư trú, nhưng kết quả bà Tr không có cư trú tại địa chỉ, đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã tiến hành phát sóng trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh Bình Dương nhưng chưa có người đến liên hệ làm việc. Do đó, cần tiếp tục giao cho Công an thành phố Thuận An quản lý để xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ chứng cứ.

Đối với bà Lê Thị H1 và ông Lê Anh Th1, quá trình điều tra xác định khi mua tài sản của các bị cáo thì bà H1 và ông Th1 không biết tài sản này do các bị cáo chiếm đoạt mà có, đồng thời bà H1 và ông Th1 đã giao trả lại tài sản cho bị hại. Ngoài ra, bà H1 và ông Th1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Duy Thanh;

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu T;

- Khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lê Duy Th, Đinh Văn C, Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Duy Th 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

Xử phạt: Đinh Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 13.285.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng);

- Giao cho Công an thành phố Thuận An tiếp tục quản lý 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO biển số 51D-353.01 để xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ chứng cứ.

(Theo giấy ủy nhiệm chi ngày 05/01/2021 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí:

Mỗi bị cáo Lê Duy Th, Đinh Văn C, Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thanh Thủy